TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **372**/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 949/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc: "*Yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1994

Địa chỉ: tổ D, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1992

Địa chỉ: F đường C, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo H1 - sinh ngày 28/12/2018. Sau ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo H1 - sinh ngày 28/12/2018 cho bà Lê Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H trình bày không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo H1 - sinh ngày 28/12/2018.

Bà Lê Thị Thùy L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Bảo H1 - sinh ngày 28/12/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, ông Nguyễn Đức H vẫn thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Nguyễn Đức H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Lê Thị Thùy L và ông Nguyễn Đức H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014278 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Bà L và ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Ngọc Quyền